

Số: 03/2024/QĐCNHGT-KDTM

VB, ngày 06 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của NH TMCP VN TV, ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 7 năm 2024 của NH TMCP VN TV;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: NH TMCP VN TV; địa chỉ: Số A, B, phường C, quận Đ, thành phố H Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Việt A - Chuyên viên xử lý nợ (Theo văn bản uỷ quyền số 1248/2024/UQ-KHCN ngày 03-7-2024).

Người bị kiện: Ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H; nơi cư trú: Thôn A, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ liên đới trả cho NH TMCP VN TV số tiền nợ gốc và tiền lãi của hợp đồng cho vay hạn mức số LN2203225422263 ngày 03-3-2022, khế ước nhận nợ ngày 01-4-2022 và hợp đồng cho vay số LN2308290128414 ngày 30-8-2023 tính đến ngày 21-8-2024 là 2.081.228.852 đồng (Hai tỷ không trăm tám một triệu, hai trăm hai mươi tám

ngàn, tám trăm năm mươi hai đồng); trong đó nợ gốc: 1.896.996.070 đồng; nợ lãi: 184.232.782 đồng

Kể từ ngày 22-8-2024, ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức số LN2203225422263 ngày 03-3-2022, khế ước nhận nợ ngày 01-4-2022 và hợp đồng cho vay số LN2308290128414 ngày 30-8-2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân Hng cho vay thì lãi suất mà khách Hng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân Hng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân Hng cho vay.

NH TMCP VN TV và vợ chồng ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận: Ngày 21-9-2024 ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn nợ cho NH TMCP VN TV.

Trường hợp vợ chồng ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H không thanh toán trả nợ, NH TMCP VN TV có quyền yêu cầu Cơ quan Thi Hành án Dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5422263 ngày 30-03-2022 đã ký giữa ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị Thu H - bên thế chấp và NH TMCP VN TV - bên nhận thế chấp. Tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 96; tờ bản đồ 02; diện tích 960m², địa chỉ: Thôn 6, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CG 740343, số vào sổ cấp GCN: CH 00218 do Ủy ban nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng cấp ngày 05-4-2017, đứng tên ông Phạm Văn G vợ là Nguyễn Thị Thu H.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân Hng còn thừa thì trả lại cho ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H; nếu thiếu thì vợ chồng ông Phạm Văn G và bà Nguyễn Thị Thu H phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân Hng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi Hành theo quy định của pháp luật về thi Hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi Hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi Hành án dân sự, người phải thi Hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hành án, quyền yêu cầu thi Hành án, tự nguyện thi Hành án hoặc bị cưỡng chế thi Hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi Hành án dân sự, thời hiệu thi Hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền